

# BẢN TIN TÀI CHÍNH

**THÁNG 08/2013**

[www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

## BẢN TIN SỐ 08.2013

### THÔNG TIN VĨ MÔ

### THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Tài chính Ngân hàng

Thị trường Chứng khoán

### THÔNG TIN PHÁP LUẬT

### GÓC TRAO ĐỔI DN

#### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh

Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3773 7070

Fax: (84-4) 3773 9058

#### CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

29 - 31 Nguyễn Công Trứ,

P. Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 6290 8686

Fax: (84-8) 6291 0607

#### CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

124 Nguyễn Thị Minh Khai

Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

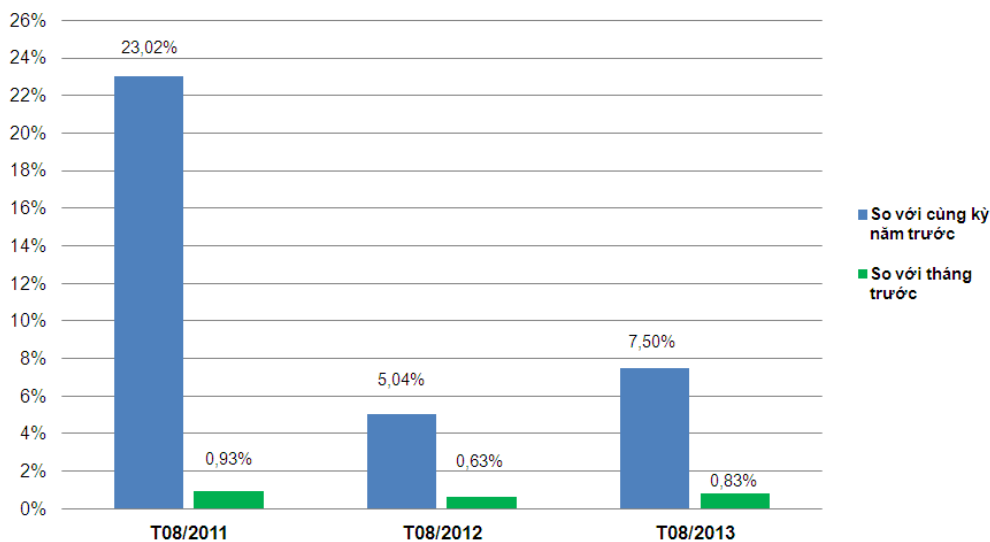
Điện thoại: (84-511) 3553 666

Fax: (84-511) 3553 888

## THÔNG TIN VĨ MÔ

Chỉ số tháng 8/2013	Tăng/giảm so với tháng trước	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	+ 0,83%	+ 7,5%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	+ 2,1%	+ 4,4%
Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu DVTĐ	+ 0,7%	+ 13,5%
Tổng kim ngạch xuất khẩu	- 0,9%	+ 11,4%
Tổng kim ngạch nhập khẩu	+ 5,2%	+ 13,5%

Mức tăng CPI tháng 08 hàng năm



Nguồn: Tổng cục thống kê - GSO

### Chỉ số tiêu dùng tháng 8/2013 tăng 0,83% so với tháng trước

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2013 tăng 0,83% so với tháng trước, chỉ số giá tháng này tăng chủ yếu do ảnh hưởng của việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế của thành phố Hà Nội, làm chỉ số giá nhóm thuốc và dịch vụ y tế cả nước tăng 4,11% so với tháng trước, đóng góp vào mức tăng chung của CPI là 0,23%. Ngoài ra, giá xăng dầu được điều chỉnh tăng trong tháng Sáu và tháng Bảy vừa qua làm chỉ số giá nhóm xăng dầu tăng 2,5% so với tháng trước, đóng góp vào mức tăng chung CPI là 0,1%. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 8/2013 tăng 3,53% so với tháng 12/2012

và tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân tám tháng đầu năm nay tăng 6,90% so với bình quân cùng kỳ năm 2012.

Các nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng cao hơn mức tăng chung là: Thuốc và dịch vụ y tế tăng cao với 4,11%; giao thông tăng 1,11%; giáo dục tăng 0,9%; nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,88%. Các nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại có chỉ số giá tăng thấp hơn mức tăng chung hoặc giảm gồm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,54%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,44%; hai nhóm đồ uống và thuốc lá và văn hóa, giải trí và du lịch đều tăng 0,27%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,22%; bưu chính viễn thông giảm 0,02%.

Không nằm trong rõ các mặt hàng tính chỉ số giá, chỉ số giá vàng tháng 8/2013 tăng 0,32% so với tháng trước; giảm 20,17% so với tháng 12/2012; giảm 13,43% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 8/2013 tăng 0,06% so với tháng trước; tăng 1,59% so với tháng 12/2012; tăng 1,63% so với cùng kỳ năm 2012.

#### **Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 8 ước tính đạt 11,5 tỷ USD giảm 0,9% so với tháng trước**

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 8 ước tính đạt 11,5 tỷ USD, giảm 0,9% so với tháng trước và tăng 11,4% so với cùng kỳ năm 2012. Tính chung tám tháng, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 84,8 tỷ USD, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong tám tháng năm nay, một số mặt hàng đạt mức kim ngạch xuất khẩu tăng cao so với cùng kỳ năm trước là: Điện thoại các loại và linh kiện; hàng dệt may; điện tử, máy tính và linh kiện; giày dép; túi xách, ví, va li, mũ, ô dù; sắt thép; rau quả... Một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm so với cùng kỳ năm trước là: Xăng dầu; than đá; sắn và sản phẩm của sắn; cà phê; cao su; gạo; dầu thô.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 8 ước tính đạt 11,8 tỷ USD, tăng 5,2% so với tháng trước và tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung tám tháng, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 85,4 tỷ USD, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong tám tháng năm nay, một số mặt hàng đạt mức kim ngạch nhập khẩu tăng so với cùng kỳ năm trước như: Máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác; điện tử, máy tính và linh kiện; vải; điện thoại các loại và linh kiện; sắt thép; chất dẻo; nguyên phụ liệu dệt, may, giày dép; thức ăn gia súc và nguyên phụ liệu; kim loại thường khác; sản phẩm hóa chất; sản phẩm chất dẻo; ô tô; tân dược; phương tiện vận tải khác và phụ tùng; phân bón;

giấy các loại; bông. Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu giảm so với cùng kỳ năm trước như: Xăng dầu; gỗ và sản phẩm gỗ; cao su; thủy sản; lúa mỳ.

Tháng 8 nhập siêu ước tính 300 triệu USD, bằng 2,6% kim ngạch hàng hóa xuất khẩu. Nhập siêu tám tháng năm 2013 là 577 triệu USD, bằng 0,7% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu.

#### **Thu hút vốn FDI trong tháng 8 năm 2013**

Theo Cục đầu tư nước ngoài, tính đến ngày 20/08/2013 cả nước có 769 dự án mới được cấp GCNĐT với tổng vốn đăng ký là 7,405 tỷ USD, tăng 12,2% so với cùng kỳ năm 2012 và 297 lượt dự án đăng ký tăng vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm là 5,22 tỷ USD, tăng 31,7% so với cùng kỳ năm 2012. Tính chung cả cấp mới và tăng vốn, các nhà đầu tư nước ngoài đã đăng ký đầu tư vào Việt Nam 12,63 tỷ USD, tăng 19,5% so với cùng kỳ năm 2012. Trong tám tháng năm 2013, ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đã giải ngân được 7,560 tỷ USD, tăng 3,8% với cùng kỳ năm 2012

Tính đến ngày 20/08/2013 có 47 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam, Nhật Bản là nước dẫn đầu, Singapore đứng vị trí thứ 2 và Liên bang Nga đứng vị trí thứ 3. Trong 18 ngành lĩnh vực nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài nhất. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ 2. Đứng thứ 3 là lĩnh vực hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ. Trong tám tháng năm 2013, không kể dầu khí ngoài khơi các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 50 tỉnh thành phố, trong đó Thanh Hóa là địa phương thu hút nhiều vốn FDI nhất, Thái Nguyên đứng thứ 2 và Bắc Ninh đứng thứ 3.

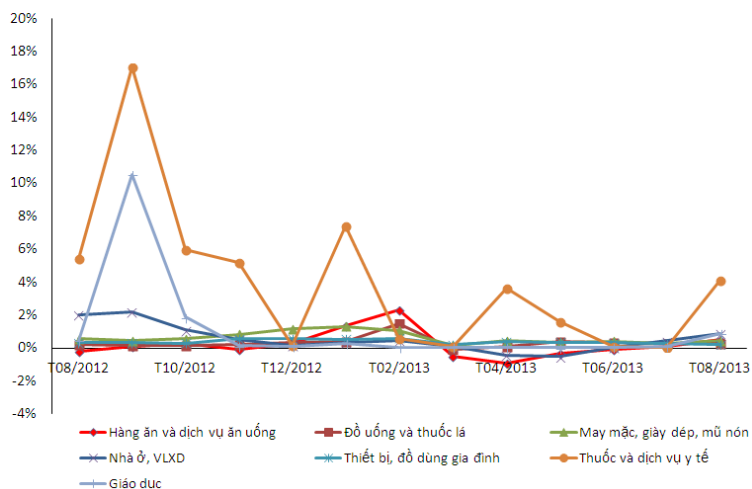
#### **Một số dự án lớn được cấp phép trong 8 tháng đầu năm 2013**

Dự án Công ty TNHH lọc hóa dầu Nghi Sơn (Thanh Hóa) của nhà đầu tư Nhật Bản điều chỉnh tăng vốn đầu tư 2,8 tỷ USD; Dự án Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên của nhà đầu tư Singapore với tổng vốn đầu tư 2 tỷ USD để sản xuất và lắp ráp các sản phẩm điện tử; Dự án Công ty TNHH Bus Industrial Center của nhà đầu tư Liên bang Nga với tổng vốn đầu tư 1 tỷ USD để xây dựng nhà máy lắp ráp và sản xuất phụ tùng xe ô tô buýt và các dịch vụ hỗ trợ khác tại Bình Định; Dự án Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam tại Bắc Ninh điều chỉnh tăng vốn 1 tỷ USD.

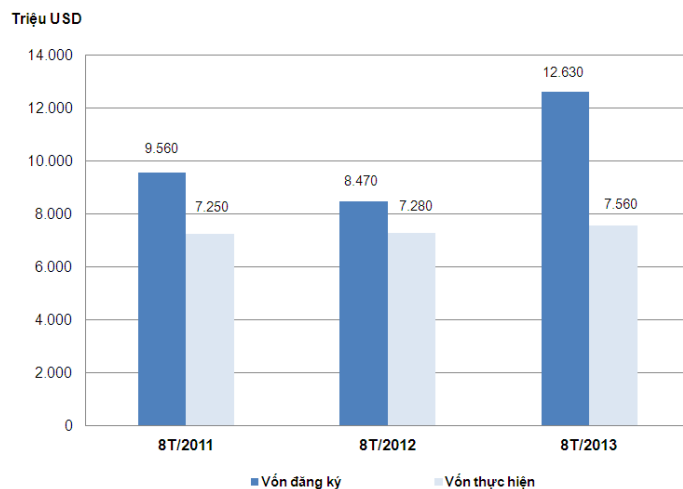
*(FPTS Tổng hợp)*

# Thông số vĩ mô

## Biến động chỉ số giá các nhóm ngành

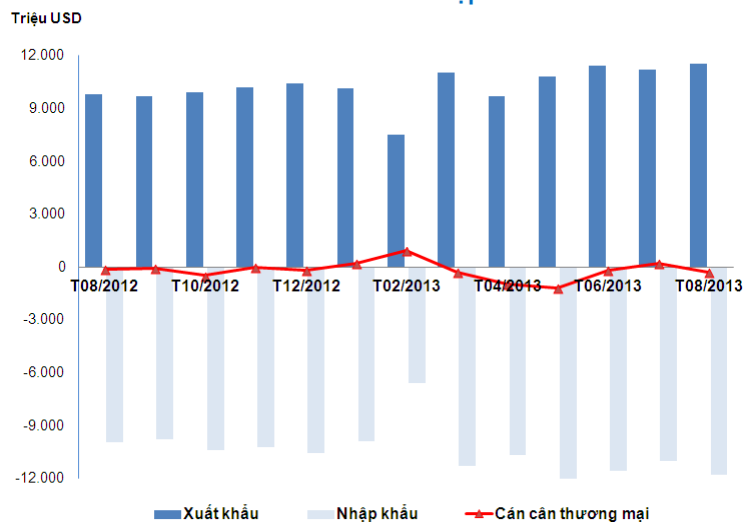


## Vốn FDI 8 tháng qua các năm

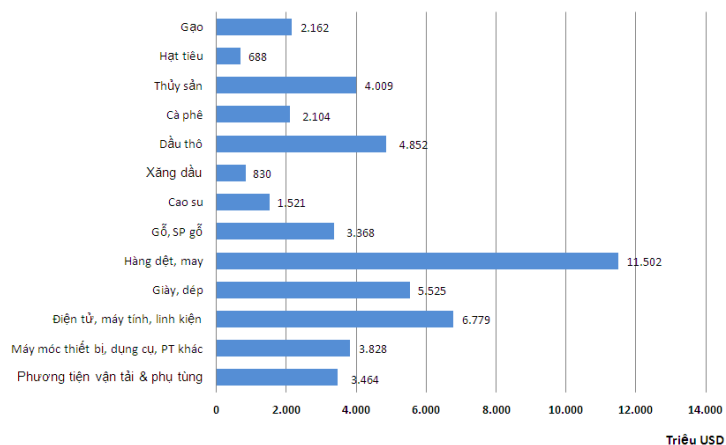


Nguồn: GSO, FIA

## Tình hình Xuất nhập khẩu

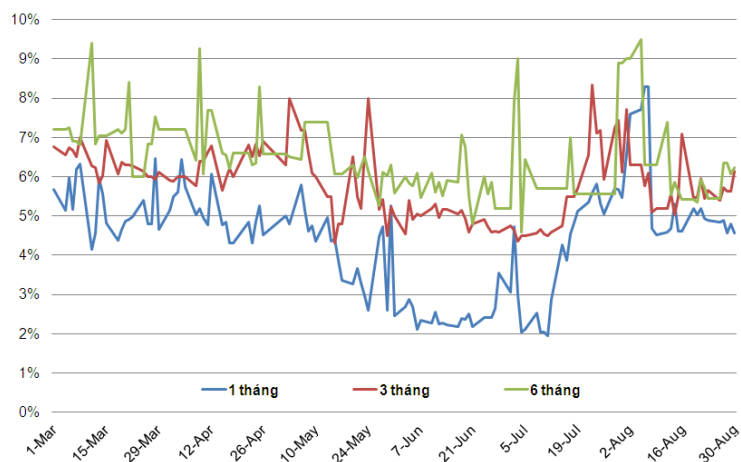


## Kim ngạch xuất khẩu 8 tháng đầu năm 2013

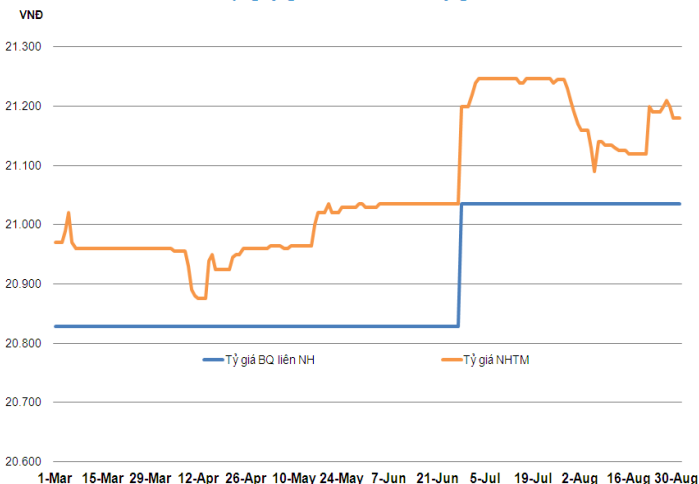


Nguồn: GSO

## Biến động LSBQ liên NH từ 03/2013 đến 08/2013



## Biến động tỷ giá BQ liên NH và tỷ giá NHTM



Nguồn: SBV, VCB

## I. THÔNG TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

### **Vốn tín dụng đang tìm đầu ra, doanh nghiệp quan ngại lãi suất trung hạn**

Đến nay tăng trưởng tín dụng đạt 5,6% là khá cao so với cùng kỳ năm 2012 (cuối tháng 8/2012 tăng 2,27%) song còn cách khá xa mục tiêu 12% cho cả năm 2013. Tăng trưởng tín dụng của hệ thống ngân hàng thương mại (NHTM) được đánh giá là khá chậm dù lãi suất cho vay đã giảm. Cụ thể, lãi suất cho vay đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở mức 7-9%/năm tại các NHTM Nhà nước; lĩnh vực sản xuất, kinh doanh khác khoảng 9-10,5%/năm đối với ngắn hạn, trung và dài hạn khoảng 11,5-12,8%/năm. Trong đó, một số doanh nghiệp có tình hình tài chính lành mạnh, minh bạch, phương án, dự án sản xuất kinh doanh hiệu quả đã được cho vay với mức lãi suất chỉ 6,5-7%/năm. Đối với nhóm NHTM cổ phần, lãi suất cho vay trung và dài hạn cao nhất khoảng 12-13%/năm.

Số liệu cho thấy lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chiếm khoảng 85% tổng dư nợ tín dụng của nền kinh tế, 15% còn lại là tỷ trọng cho vay đối với đầu tư chứng khoán, bất động sản và tiêu dùng. Tăng trưởng tín dụng đối với một số ngành đạt mức khá cao như tín dụng nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 12,68%, khai khoáng tăng 8,99%, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao tăng 10,69%...

Tuy nhiên, nhận định chung là tình hình “sức khỏe” của nhiều doanh nghiệp chưa được cải thiện nhiều dẫn đến hạn chế khả năng hấp thụ vốn. Nhiều doanh nghiệp không chứng minh được tính khả thi của dự án, báo cáo tài chính không rõ ràng minh bạch, hầu hết tài sản đã được thế chấp để đảm bảo cho các nghĩa vụ của khoản vay cũ và đến nay chưa trả được nợ, nên các ngân hàng dù thừa vốn cũng không thể cho vay.

Để thực hiện mục tiêu đề ra, trong những tháng cuối năm, trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành của hệ thống ngân hàng vẫn là thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, theo đó, tiếp tục triển khai các giải pháp tín dụng, lãi suất để thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, đồng thời đẩy nhanh quá trình xử lý nợ xấu.

Để đẩy tín dụng tăng trưởng nhanh hơn, hiện NHNN đang khẩn trương hoàn thiện hành lang pháp lý để đẩy nhanh quá trình xử lý nợ xấu. NHNN sẵn sàng dành lượng tiền cung ứng để tái cấp vốn hỗ trợ quá trình xử lý nợ xấu, cho vay tái cấp vốn đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, cho vay tái canh cây cà phê...

Bên cạnh đó, cũng cần thực hiện quyết liệt các giải pháp để tăng khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế như các giải pháp tăng tổng cầu, hỗ trợ thị trường, tiêu thụ sản phẩm đầu ra của doanh nghiệp, thực hiện cơ chế bảo lãnh cho doanh nghiệp vay vốn, giải quyết dứt điểm tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản của ngân sách; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng giữa tổ chức tín dụng với khách hàng, hỗ trợ xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký giao dịch bảo đảm, thủ tục công chứng...

*Dù lãi suất cho vay đã hạ trung bình 1-3 điểm phần trăm và diễn biến ổn định, giúp Doanh nghiệp hạ được chi phí vốn đáng kể và các gói vốn tiếp cận Doanh nghiệp rất tích cực, nhưng cơ bản lãi suất ưu đãi vẫn chỉ hướng cho Doanh nghiệp trong ngắn hạn. Theo đó, chỉ những Doanh nghiệp đang “sống”, đang có đầu ra nhưng bí tiền sản xuất ngắn hạn mới có nhu cầu vay bổ sung vốn lưu động. Điều đó khiến Ngân hàng gặp khó bởi đầu ra của vốn tiếp tục nhỏ từng giọt, còn Doanh nghiệp muốn phát triển xa hơn một chút lại chưa dám mạnh dạn phiêu lưu trong quyết định vay vốn đầu tư.*

### **Khó vay trung hạn**

Vì sao Doanh nghiệp chưa dám vay vốn đầu tư trung hạn, trong khi lãi suất danh nghĩa đã giảm? Hiện nay, nhiều doanh nghiệp vẫn đang phải vay ngắn hạn với lãi suất khá cao, cao hơn mức 9-10% dành cho nhóm được hưởng vay ưu đãi từ khoảng 2-3%. Theo phân tích của một ngân hàng thì đó là điều hiển nhiên bởi Ngân hàng không còn dư địa để hạ chi phí xuống thấp hơn, trong khi rủi ro vẫn còn hiện diện mức cao và Ngân hàng sẽ phải bắt buộc giữ lãi suất cho vay ở một mặt bằng nhất định để vừa đáp ứng đủ chi phí, vừa có phần trích lập dự phòng rủi ro.



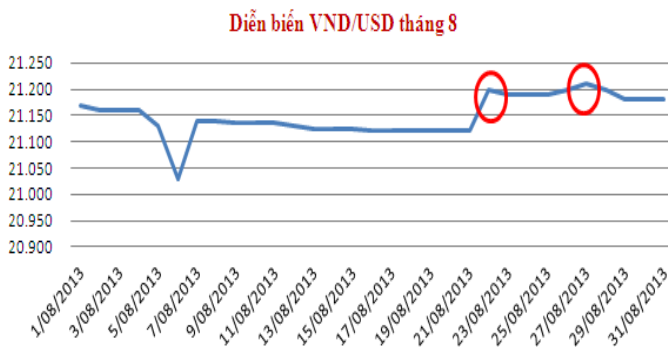
## Tiếp cận vốn của Doanh nghiệp không thể đơn giản và nóng vội

Thực tế hiện nay, như nhận xét của TS Trần Du Lịch, cho thấy vấn đề nợ xấu các ngân hàng chưa xử lý được. Nhiều Doanh nghiệp lâm vào tình trạng nợ cao, khó tiếp cận vốn. Thị trường khó khăn nên nhiều Doanh nghiệp dù có tín nhiệm tốt, lãi suất có giảm họ cũng không vay. Còn Ngân hàng nếu chấp nhận cho vay lãi suất cao với các Doanh nghiệp không tốt, làm tăng nợ xấu thì họ thà không cho vay. Nghịch cảnh đó đã diễn ra trong suốt thời gian dài và đến nay vẫn chỉ tiếp tục gỡ dần chứ không thể giải quyết được ngay. Tín dụng thì không thể cho vay vô điều kiện. Càng không thể vì phát triển tín dụng và tái lập nợ xấu cao về sau”.

(Tổng hợp từ: [chinhphu.vn](http://chinhphu.vn), [ddd.com.vn](http://ddd.com.vn))

### Biến động tỷ giá trong tháng 8 chỉ là con sóng nhỏ

Thị trường ngoại hối bắt đầu có dấu hiệu hạ nhiệt từ đầu tháng 8, tỷ giá niêm yết tại các ngân hàng thương mại và thị trường tự do có xu hướng giảm dần. Thống kê theo Vietcombank cho thấy, tỷ giá USD/VND tại Vietcombank vào ngày 21/08 còn 21.120 đồng/USD, giảm 0,56% so với đầu tháng 7/2013. Tương tự giá USD/VND tại thị trường tự do vào ngày 21/08 cũng còn khoảng 21.150 đồng/USD, giảm 1,58% so với đầu tháng 7. Và mặc dù tỷ giá có "gợn sóng" trong các ngày 22/08, 26/08 (21.200 đồng/USD) và lên mức cao nhất trong tháng là 21.210 đồng/USD vào ngày 27/08, nhưng đã



nhanh chóng hạ nhiệt vào cuối tháng 8.

Trước diễn biến bất thường của tỷ giá, cùng với những lời đồn đ oán về khả năng điều chỉnh tỷ giá “đồng bạc xanh”, Phó Thống đốc NHNN Lê Minh Hưng cho rằng, những thông tin về việc NHNN sẽ điều chỉnh tỷ giá là không có cơ sở. NHNN khẳng định diễn biến cung – cầu

trên thị trường ngoại tệ diễn ra rất tích cực. Các TCTD trong thời gian qua liên tục mua ròng từ khách hàng và tất cả nhu cầu ngoại tệ đều được đáp ứng. Do vậy, không có lý do để NHNN phải điều chỉnh tỷ giá.

Theo đó, nhìn chung, biến động tỷ giá từ nay đến cuối năm sẽ duy trì xu hướng ổn định với biên độ giao động không quá 1%.

Phân tích thêm về áp lực gây biến động tỷ giá cho thấy vấn đề lớn nhất có thể gây áp lực tỷ giá là quan hệ cung – cầu trên thị trường ngoại tệ. Tuy nhiên, nói chung, mối quan hệ này sẽ không có vấn đề gì lớn. Bởi, thực tế cho thấy nguồn cung vẫn rất tốt: Giải ngân FDI, ODA, kiều hối... vẫn đều đặn. Trong khi về phía cầu, việc cho vay ngoại tệ đã giảm đáng kể, chỉ còn một số cầu liên quan đến việc nhập khẩu nhưng nhiều dự báo cho thấy, mức nhập siêu năm nay cũng rất nhỏ. Hơn nữa, việc thị trường vàng ngày càng đi vào ổn định hơn thì tâm lý cũng sẽ tốt lên, cũng như góp phần giảm cầu về ngoại tệ.

Hiện chỉ có hai vấn đề cần quan tâm là: Một, vấn đề tâm lý. Nhiều người dân vẫn có tâm lý là kiểu gì thì kiểu, tiền đồng Việt Nam sẽ phải giảm giá so với USD. Hai, tất nhiên, có thể vẫn có những sóng nhẹ nhất định như diễn biến bất thường đã diễn ra vào ngày 22/08, do nhu cầu USD tăng cục bộ vào những thời điểm nhất định ở mảng xăng dầu, thanh toán hàng hóa nhập khẩu... Tuy nhiên, những biến động, nếu có, sẽ chỉ là những đợt sóng nhỏ và nói chung, thị trường ngoại hối và tỷ giá sẽ khá ổn định. Tất nhiên ở đây chúng ta nói ổn định không có nghĩa là cố định, tức là trong ổn định vẫn có thể có những đợt sóng nhẹ.

### Dự báo xu hướng biến động trong tháng 9 và đến cuối năm

Về cơ bản diễn biến tỷ giá sẽ tiếp tục suy trì ổn định, và nhiều khả năng chưa có thay đổi trong tháng 9 bởi 3 nguyên nhân chính: *thứ nhất*, quan hệ cung – cầu vẫn ổn định; *thứ hai*, vấn đề tâm lý đã được giải tỏa; *thứ ba*, NHNN sẽ hết sức thận trọng trong điều hành tỷ giá trong tháng này để tránh tác động mạnh đến lạm phát. Lạm phát trong 2 tháng vừa qua đã tăng lên, trong khi đó, tháng 9 còn có nhiều yếu tố có thể tác động đến lạm phát như học phí, giá điện, giá dịch vụ y tế...

Nhập siêu tháng 9 có thể tăng nhẹ lên 400 - 500 triệu USD, nhưng mức này được đánh giá là không đáng kể

so với định hướng ban đầu của Việt Nam (dưới 10% xuất khẩu). Cán cân thanh toán tổng thể duy trì thặng dư, chênh lệch lãi suất huy động VND - USD chưa thay đổi, chênh lệch lãi suất VND - USD trên thị trường liên ngân hàng tiếp tục khuyến khích xu hướng bán âm trạng thái ngoại tệ của các NHTM.

Từ nay đến cuối năm, về cơ bản, thị trường ngoại hối sẽ ổn định, có thể sẽ có một vài đợt sóng nhẹ như tháng 8

vừa qua, chủ yếu do yếu tố thời vụ và yếu tố tâm lý. Tuy nhiên, NHNN cũng cần phải chú trọng hơn nữa về vấn đề truyền thông, bác bỏ tin đồn tác động mạnh đến yếu tố tâm lý. Đồng thời, tiếp tục lộ trình minh bạch hóa thông tin để người dân không phỏng đoán những vấn đề không cần thiết, giảm thiểu sóng nhỏ do tác động tâm lý.

(Tổng hợp từ: vietcombank, doanhnhsaigon.vn và DTCK)

## II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

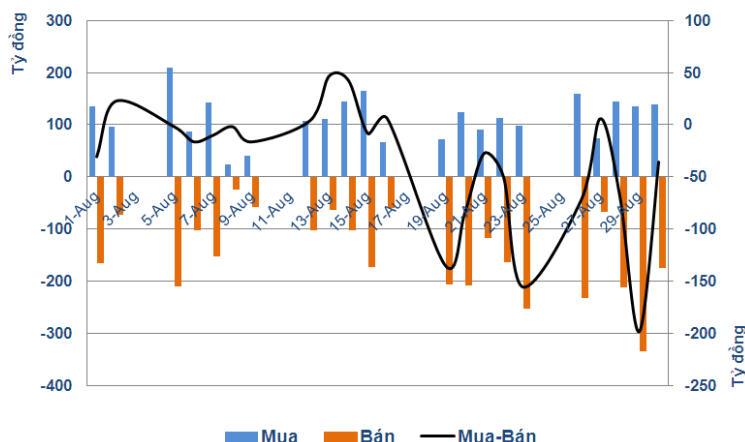
### A. Tổng hợp thị trường

#### Biến động thị trường tháng 8/2013

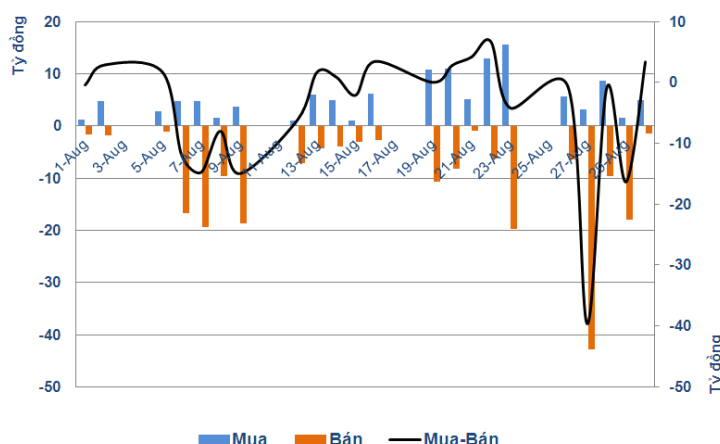
Chỉ tiêu	ĐVT	VN-Index	VN30-Index	HNX-Index	HNX30-Index	UPCOM-Index
Chỉ số đầu tháng	Điểm	492,60	543,56	61,62	114,71	42,22
Chỉ số cuối tháng	Điểm	472,70	531,23	61,19	112,38	42,20
Tăng/giảm chỉ số trong tháng	Điểm	-19,90	-12,33	-0,43	-2,33	-0,02
Tỷ lệ tăng/giảm chỉ số	%	-4,04	-2,27	-0,70	-2,03	-0,05
Tổng khối lượng giao dịch	Triệu cổ phiếu	907,73	335,61	388,86	252,96	3,26

#### Giao dịch NĐTNN trên 2 sàn tháng 8/2013

##### Giao dịch NĐTNN sàn HOSE tháng 08/2013



##### Giao dịch NĐTNN sàn HNX tháng 08/2013



## Top 10 mã CP tăng/giảm trên 2 sàn trong tháng 8/2013

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/08 (đồng)	Giá ngày 30/08 (đồng)	Thay đổi (%)
<b>HOSE - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG</b>				
HHS	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	14.900	24.800	66%
HTL	Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	7.000	10.700	53%
CYC	Công ty Cổ phần Gạch men Chang Yih	3.300	4.800	45%
TDW	Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức	13.200	18.000	36%
BBC	Công ty Cổ Phần Bibica	25.900	34.400	33%
SVT	Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông	6.100	8.100	33%
MHC	Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội	3.200	4.200	31%
CMG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	3.600	4.700	31%
VHG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Sản xuất Việt - Hàn	6.700	8.300	24%
DRH	Công ty cổ phần Đầu tư Căn nhà Mơ ước	1.400	1.700	21%
<b>HOSE - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG</b>				
AGF <sup>(*)</sup>	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang	38.400	19.900	-48%
CLG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà đất COTEC	14.000	7.300	-48%
HAR	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Bất động sản An Dương Thảo Điền	12.800	8.900	-30%
VLF	Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long	8.800	6.300	-28%
FCN <sup>(*)</sup>	Công ty cổ phần Kỹ thuật nền móng và công trình ngầm FECON	19.700	14.900	-24%
SHI	Công ty cổ phần Quốc tế Sơn Hà	4.700	3.600	-23%
HUI <sup>(*)</sup>	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD1	8.200	6.400	-22%
KSH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khoáng sản Hamico	6.400	5.000	-22%
BMC <sup>(*)</sup>	Công ty cổ phần Khoáng sản Bình Định	52.500	41.400	-21%
LGC <sup>(*)</sup>	Công ty Cổ phần Cơ khí - Điện Lữ Gia	14.400	11.700	-19%

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/08 (đồng)	Giá ngày 30/08 (đồng)	Thay đổi (%)
<b>HNX - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG</b>				
SCL	Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường	7.700	12.400	61%
CMI	Công ty cổ phần CMISTONE Việt Nam	3.800	6.100	61%
BHC	Công ty Cổ phần Bê tông Biên Hòa	1.000	1.600	60%
AMC	Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu	17.000	24.600	45%
MNC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh Miền Trung	4.600	6.300	37%
TKU	Công ty Cổ phần Công nghiệp Tung Kuang	6.600	9.000	36%
PPG	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phú Phong	1.800	2.400	33%
QCC	Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Dịch vụ Bưu điện Quảng Nam	1.900	2.500	32%
CAN	Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long	19.400	24.900	28%
PHH	Công ty cổ phần Hồng Hà Dầu khí	3.600	4.500	25%
<b>HNX - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG</b>				
TTZ	CTCP Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiên Trung	18.500	4.400	-76%
DAC	Công ty Cổ phần Viglacera Đồng Anh	11.700	3.900	-67%
SD5 <sup>(*)</sup>	Công ty Cổ phần Sông Đà 5	26.000	15.500	-40%
SDE	Công ty cổ phần Kỹ thuật Điện Sông Đà	7.700	4.600	-40%
SPI	Công ty cổ phần Đá Spilit	8.600	5.300	-38%
SJM	Công ty Cổ phần Sông Đà 19	1.700	1.100	-35%
MCO	Công ty Cổ phần MCO Việt Nam	3.100	2.100	-32%
KST	Công ty cổ phần KASATI	7.100	4.900	-31%
KTS	Công ty cổ phần Đường Kon Tum	19800	13700	-31%
GGG	Công ty cổ phần Ô tô Giải Phóng	1.000	700	-30%

( \* ): cổ phiếu có thực hiện quyền trong tháng

## VN - Index



## HNX - Index



### Thị trường tháng 8/2013

Trong tháng 8, VN-Index giảm 4,04% đạt 472,70 điểm, HNX-Index giảm nhẹ 0,70% đạt 61,19 điểm và VN30-Index giảm 2,27% đạt 531,23 điểm. Trên sàn HOSE, khối lượng giao dịch bình quân 41,26 triệu cổ phiếu, tăng hơn 5,25% so với tháng 7/2013, đạt giá trị giao dịch trung bình 782,71 tỷ đồng. Sàn HNX, khối lượng giao dịch bình quân 17,68 triệu cổ phiếu, giảm đi 11,68% so với tháng 7, đạt giá trị giao dịch trung bình 159,53 tỷ đồng, thanh khoản khá thấp trong tháng vừa qua, HNX-Index hầu như đi ngang không cho thấy bất kỳ sự phục hồi rõ ràng nào.

Nửa đầu tháng 8/2013 VN-Index có chuỗi tăng điểm vượt lên trên mức 500 điểm nhưng sau đó với chuỗi ngày bán ròng liên tục của nhà đầu tư nước ngoài đã làm VN-Index giảm điểm liên tục xuống mức thấp trong bốn tháng gần đây. Trong danh mục ETF, nước ngoài liên tục bán ròng trong thời gian qua làm cho đa số các cổ phiếu trong rổ ETF đều giảm điểm trong tháng 8 như VCB, ITA, BVH, HAG... đồng thời mua mạnh các mã như KBC, PVD, HPG.

Các quỹ ETF liên tục giảm share out trong tháng 8 dẫn đến làn sóng bán cổ phiếu trong danh mục đã tác động ít nhiều đến thị trường. Cụ thể, Quỹ Market Vectors Vietnam giảm 800.000 chứng chỉ quỹ (CCQ) từ 19,35 triệu CCQ xuống mức 18,55 triệu CCQ. Quỹ FTSE Vietnam Index giảm 150.000 CCQ từ 12,40 triệu CCQ xuống còn 12,25 triệu CCQ vào cuối tháng 08 vừa qua. Tổng cộng hai quỹ đã rút khoảng 357,98 tỷ đồng khỏi thị trường chứng khoán Việt Nam.

### Thị trường tháng 9 – tâm điểm ở khối ngoại!

Đầu tháng 8, khi nhà đầu tư ngoại có dấu hiệu ngừng bán ròng thị trường đã có 3 tuần tăng điểm liên tục và một lần nữa chinh phục thành công mốc 500 điểm, thậm chí đã vượt qua đỉnh hồi tháng 7. Lúc thanh khoản cải thiện, khối lượng khớp lệnh đạt gần 100 triệu cổ phiếu/phiên trên cả hai sàn, tâm lý nhà đầu tư hứng khởi thì khối ngoại lập tức quay lại bán ròng, thị trường tháng thứ 3 liên tiếp mất mốc 500 điểm. Tháng 8 khối ngoại bán ròng chưa đến 400 tỷ, tương đương với với tháng 7 nhưng đẩy thị trường rớt sâu về mốc 466 – đáy của tháng 6, tháng mà khối ngoại bán mạnh với 1.600 tỷ đồng. Tuy giá trị bán ròng không lớn, nhưng tháng thứ 3 bán ròng liên tiếp thì việc dòng vốn ngoại rút khỏi thị trường Việt Nam không phải là một hiện tượng nhất thời mà trở thành một xu hướng, nhất là đặt trong bối cảnh dòng vốn này đã rút khỏi Ấn Độ, Thái Lan, Indonesia và các nước châu Á khác vì thế các nhà đầu tư phản ứng tiêu cực là điều dễ hiểu. Nguyên nhân chủ yếu là do đón đầu dự đoán Fed sẽ kết thúc gói nới lỏng định lượng QE3 vào giữa tháng 9 này khi kinh tế Mỹ có dấu hiệu hồi phục. Ở thị trường Việt Nam năm tháng đầu năm nhóm cổ phiếu được khối ngoại mua ròng mạnh đều tăng từ 40-100% sau hai tháng bán ròng giá các cổ phiếu này giảm chưa đến



20% nên áp lực chốt lời của khối ngoại vẫn lớn nếu thị trường thế giới biến động không tích cực. Đây là một áp lực cho thị trường chứng khoán thời gian tới do thanh khoản giảm, từ khớp lệnh bình quân 100 triệu cổ phiếu/phiên nay chỉ còn quanh mức 50 triệu cổ phiếu/phiên. Đầu tháng 9 hai quỹ ETF cũng thực hiện review danh mục của mình: ETF FTSE sẽ công bố vào ngày 06/09, ETF VNM công bố sau đó một tuần và đều có hiệu lực vào ngày 24/09.

Về kinh tế vĩ mô và thị trường trong nước có các vấn đề đáng quan tâm: *Thứ nhất* là lạm phát, khi lạm phát tháng 8 tăng 0,83% trong khi 7 tháng đầu năm chỉ tăng 2,66%. Nguyên nhân do Chính phủ đang tăng các loại chi phí dịch vụ xã hội và năng lượng để giảm những thiếu hụt tài chính trong thời điểm hiện tại khi giá cả hàng hoá tăng nhanh do những căng thẳng tình hình chính trị các khu vực và triển vọng toàn cầu khôi phục mạnh mẽ hơn trong những tháng cuối năm 2013. *Thứ hai*, vốn cho nền kinh tế đã chậm lại có dấu hiệu bế tắc đầu tháng 8, tính đến ngày 20/08 thì tăng trưởng tín dụng trong tháng chỉ đạt 0,1% toàn hệ thống, tính từ đầu năm tăng 5,4% chưa đạt ½ chỉ tiêu của NHNN. Đi theo đó là doanh nghiệp khó khăn, thu ngân sách giảm sút dẫn tới cầu chính phủ giảm quay lại gây áp lực lên nền kinh tế. Vì thế chúng tôi dự đoán thị trường tháng 9 vẫn tiếp tục gặp khó khăn.

Về PTKT ngưỡng hỗ trợ 465-470 tỏ ra khá vững chắc khi đã nâng đỡ chỉ số 3 lần kể từ tháng 4 đến giờ. Tuy nhiên VN-Index chưa cho tín hiệu tham gia khi chỉ số dòng tiền (MFI) tiếp tục giảm và giảm xuống dưới 30, đường chỉ báo nằm dưới đường MACD và đều nằm dưới 0, khối lượng thấp hơn khối lượng trung bình 20 ngày. Vì vậy VN-Index sẽ khó vượt qua ngưỡng kháng cự 490, tương tự với HNX-Index là ngưỡng kháng cự 62.

Chỉ số	Kháng cự - Hỗ trợ	Yếu	Mạnh
HOSE	Hỗ trợ	466	440
	Kháng cự	490	505
HNX	Hỗ trợ	60	59
	Kháng cự	62	63,5

## B. Thông tin hỗ trợ & tiêu cực

### ❖ Thông tin hỗ trợ

#### Tháng 9/2013 chính thức vận hành Hệ thống công bố thông tin trực tuyến

Hệ thống Công bố thông tin (IDS) của Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) nằm trong khuôn khổ Dự án Phát triển thị trường vốn Việt Nam - VIE 026 do Chính phủ Luxembourg tài trợ, thông qua Cơ quan Hợp tác và Phát triển Lux-Development. Bộ Tài chính là cơ quan chủ quản và UBCKNN là cơ quan chủ trì thực hiện.

Hệ thống IDS thu nhận báo cáo của các công ty đại chúng gửi đến UBCKNN dưới hình thức điện tử và cho phép các cán bộ của UBCKNN phân tích các dữ liệu báo cáo. Theo đó, hệ thống IDS có 3 chức năng: thu nhận dữ liệu từ các công ty đại chúng; tự động kiểm tra chất

lượng dữ liệu, xử lý và lưu dữ liệu; và tạo ra một số báo cáo và số liệu thống kê cho người sử dụng.

Việc đưa hệ thống này vào vận hành sẽ giúp hình thành một cơ sở dữ liệu tập trung về thông tin của các công ty đại chúng.

Trả lời báo giới, TS Đoàn Thanh Tùng, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin UBCK cho biết Hệ thống IDS đã được xây dựng hoàn thiện và sẽ chính thức nhận xử lý các báo cáo, công bố thông tin của công ty đại chúng từ tháng 9/2013.

#### Văn phòng Chính phủ ủng hộ phương án nói room

Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCK), ông Vũ Bằng cho biết, dự thảo Quyết định sửa đổi Quyết định 55/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường

chứng khoán Việt Nam, trong đó đưa ra phương án nơi room đã được trình Thủ tướng Chính phủ xem xét.

Tại cuộc làm việc với UBCK ngày 15/8, Văn phòng Chính phủ ủng hộ phương án nơi room cho nhà đầu tư nước ngoài theo đề xuất của Bộ Tài chính, UBCK.

Đề thu hút dòng vốn ngoại hiệu quả hơn, dự thảo Quyết định sửa đổi đề xuất, ngoài được phép sở hữu tối đa 49% cổ phần tại các doanh nghiệp niêm yết hiện hành, tổ chức đầu tư nước ngoài còn được nắm giữ thêm 10% cổ phần không có quyền biểu quyết. Thực hiện mở cửa lĩnh vực chứng khoán theo cam kết WTO, dự thảo cũng mở ra cơ hội đa dạng hóa ngưỡng sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán Việt Nam, thay vì chỉ được phép sở hữu 49% hoặc 100% như hiện tại.

### **Khởi ngoại “hết cửa” che giấu thông tin**

Bắt đầu từ ngày 15/08/2013, nhóm các nhà đầu tư nước ngoài có liên quan bắt buộc phải thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về người đại diện theo ủy quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin theo quy định mới

Như vậy, nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên bắt buộc phải công bố thông tin, cho dù mỗi thành viên chỉ nắm giữ dưới 5%. Theo quy định cũ, một nhà đầu tư nước ngoài phải sở hữu từ 5% vốn điều lệ của công ty đại chúng trở lên mới phải công bố thông tin giao dịch mua vào bán ra cổ phiếu. Điều này đã tạo điều kiện cho một số quỹ đầu tư nước ngoài che giấu thông tin tỷ lệ sở hữu vì họ chỉ nắm giữ chưa đến 5%, nhưng hầu hết là các cổ phiếu có số lượng niêm yết rất lớn, nên có thể tác động mạnh đến VN Index và HNX-Index mỗi khi họ mua vào và bán ra những cổ phiếu này.

Tuy nhiên, với quy định mới của Thông tư số 213/2012/TT-BTC, nhóm các nhà đầu tư nước ngoài có liên quan bắt buộc phải báo cáo tỷ lệ sở hữu, cho dù mỗi thành viên chỉ nắm giữ dưới 5%. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sẽ tăng cường giám sát và xử phạt những nhà đầu tư nước ngoài không báo cáo sở hữu và công bố thông tin. Theo Thông tư số 213/2012/TT-BTC, ngày 06/12/2012 hướng dẫn hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên TTCK Việt Nam thay thế Quyết định 121/2008/QĐ-BTC ngày 24/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, một số điểm mới tăng tính minh bạch của thị

trường thông qua việc bổ sung các quy định về báo cáo sở hữu và công bố thông tin của nhà đầu tư nước ngoài là cổ đông lớn, cổ đông nội bộ

Cụ thể: nhà đầu tư nước ngoài tự thực hiện, hoặc chỉ định 1 thành viên lưu ký hoặc 1 tổ chức kinh doanh chứng khoán hoặc văn phòng đại diện của mình (nếu có), hoặc 1 tổ chức khác hoặc ủy quyền cho một cá nhân thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Về chế độ báo cáo sở hữu và công bố thông tin của nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sẽ thực hiện báo cáo sở hữu theo quy định giống như các nhà đầu tư trong nước.

Tổ chức, cá nhân, nhóm người có liên quan nắm giữ từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một công ty đại chúng, nhà đầu tư sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng dạng đóng hoặc khi không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng dạng đóng phải báo cáo về sở hữu cho công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ, Ủy ban Chứng khoán, sở giao dịch chứng khoán trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày không còn là cổ đông lớn. Đối với tổ chức, cá nhân, nhóm người có liên quan nắm giữ từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một công ty đại chúng/nhà đầu tư sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng dạng đóng có thay đổi về số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ sở hữu vượt quá các ngưỡng 1% số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ (kể cả trường hợp cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, thừa kế, chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, phải thực hiện báo cáo trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày có sự thay đổi trên. Đáng chú ý là nhà đầu tư nước ngoài bao gồm cả tổ chức thành lập và hoạt động theo pháp luật nước ngoài và các chi nhánh của tổ chức này, bao gồm cả chi nhánh hoạt động tại Việt Nam.

Như vậy, kể từ ngày 15/08/2013, nhà đầu tư nước ngoài phải báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước “lại lịch” của người được họ ủy quyền hoặc chỉ định công bố thông tin (chỉ được phép ủy quyền hoặc chỉ định 1 người hoặc 1 tổ chức) về thay đổi tỷ lệ sở hữu.

Đặc biệt, khi đã là cổ đông lớn (nắm giữ từ 5% trở lên), nhà đầu tư nước ngoài và nhóm người có liên quan có sự thay đổi tỷ lệ sở hữu vượt quá các ngưỡng 1% cũng bắt buộc phải báo cáo thông tin về sự thay đổi này.

## ❖ Thông tin tiêu cực

### Việt Nam khó có quỹ ETF nội trong năm nay

Quy định pháp lý cho phép lập quỹ ETF sắp có hiệu lực. Tuy nhiên, chuyển động từ thị trường cho thấy, khó có quỹ ETF nội địa đầu tiên trong năm nay.

Với hiệu quả mà hai quỹ ETF ngoại đang đầu tư vào TTCK Việt Nam đã được kiểm chứng, các công ty quản lý quỹ (QLQ), Công ty chứng khoán (CTCK) khẳng định, là công cụ đầu tư có tính thanh khoản cao, chi phí quản lý thấp, quỹ ETF khi được triển khai sẽ tạo ra sức hấp dẫn đối với cả công ty QLQ, CTCK, nhà đầu tư (NĐT) tổ chức lẫn cá nhân. Theo quy định của Thông tư 229/2012/TT-BTC, NĐT nước ngoài không bị hạn chế tỷ lệ sở hữu tại các quỹ ETF, để hoạch định kế hoạch lập quỹ. Đây là lợi thế nổi trội của quỹ ETF nội so với các quỹ ETF ngoại, nên đang được kỳ vọng sẽ tạo ra sức hút mới đối với dòng vốn ngoại. Tuy nhiên, trong bối cảnh TTCK khó khăn hiện tại, cùng với hệ thống hạ tầng giao dịch chưa sẵn sàng, việc triển khai quỹ ETF đang gặp không ít thách thức.

Khác với danh mục đầu tư của hai quỹ ETF ngoại đang đầu tư vào TTCK Việt Nam, gồm các mã chứng khoán tiêu biểu trên cả HOSE và HNX, theo quy định của Thông tư 229/2012/TT-BTC, các công ty QLQ chỉ được lập quỹ ETF dựa trên chỉ số VN30 hoặc HNX30. Việc chưa có một bộ chỉ số duy nhất đại diện cho toàn bộ cổ phiếu niêm yết trên TTCK Việt Nam, ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến tính hấp dẫn của quỹ ETF nội. So với các quỹ ETF nước ngoài, việc đầu tư của quỹ ETF nội địa có thể gặp khó khăn hơn, do Việt Nam chưa cho phép sử dụng cơ chế bán khi không sở hữu chứng khoán và chưa có các sản phẩm giúp quỹ có thể giảm được sai số khi đầu tư theo chỉ số.

Ở phía các công ty QLQ, rõ ràng, với một sản phẩm khi muốn triển khai được đòi hỏi hạ tầng giao dịch khá phức tạp, đồng bộ từ các Sở GDCK đến Trung tâm Lưu ký (VSD), công ty QLQ, ngân hàng giám sát..., việc triển khai quỹ ETF, theo các công ty QLQ, không chỉ phụ thuộc vào chính họ mà còn phụ thuộc nhiều vào hệ thống hạ tầng giao dịch của các Sở GDCK và VSD.

Ở vị trí là thành viên lập quỹ, nhà tạo lập thị trường, các CTCK có vai trò quan trọng góp phần tạo thanh khoản cho giao dịch chứng chỉ quỹ ETF. Thế nhưng, đến thời

điểm này, số CTCK quan tâm tới triển khai quỹ ETF chỉ đếm trên đầu ngón tay. Một số công ty mới tham gia phối hợp với các Sở GDCK, VSD... để thiết lập và kiểm tra hệ thống hơn là rút ráo triển khai các giải pháp kỹ thuật, các quy trình nội bộ để sẵn sàng cho triển khai quỹ ETF.

Lãnh đạo một công ty QLQ dự báo, nếu TTCK thuận lợi, hệ thống hạ tầng giao dịch của VSD và các Sở GDCK sẵn sàng vào cuối năm nay, nhanh nhất thì trong năm 2014, Việt Nam mới có quỹ ETF đầu tiên.

### Nhiều cổ phiếu lớn bị loại khỏi danh mục margin

Chỉ riêng mùa báo cáo soát xét bán niên năm 2013, đã có hơn 20 cổ phiếu của các doanh nghiệp bị ra khỏi danh sách được giao dịch ký quỹ. Nguyên nhân là bởi lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm thua lỗ.

Ngày 30/08/2013, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) công bố danh sách bổ sung 3 cổ phiếu không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ do lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính soát xét bán niên 2013 là số âm, gồm: ITC (Công ty Cổ phần Đầu tư - Kinh doanh Nhà), VLF (Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long) và VNE (Tổng công ty Cổ phần Xây dựng điện Việt Nam).

Như vậy, chỉ trong 3 ngày liên tiếp (27, 29 và 30/8) đã có thêm 8 công ty (nâng tổng số lên 72 công ty và 2 quỹ MAFPF1 và VF4 do NAV dưới mệnh giá) không được giao dịch ký quỹ (margin).

Trong đó, có đến 48 công ty có lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 30/06/2013 và lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2013 trên báo cáo tài chính bán niên 2013 đã được soát xét là số âm. Trên sàn HNX, số lượng cổ phiếu không được margin cũng tăng mạnh, lên tới 128 công ty, tăng 62 công ty so với cùng kỳ năm ngoái.

Đầu năm 2013, nhằm tăng thanh khoản thị trường và hút dòng tiền vào thị trường chứng khoán, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBCK sửa đổi tỷ lệ ký quỹ, tỷ lệ ký quỹ ban đầu không được thấp hơn 50% (mức cũ là 60%) và tỷ lệ ký quỹ duy trì không được thấp hơn 30% (mức cũ là 40%), hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2013. Tuy nhiên, kể từ tháng 7 đến nay, giao dịch ký quỹ lại giảm khá mạnh do số lượng các công ty không được margin tăng mạnh mà nguyên nhân chính là do kết quả kinh doanh sa sút, tiếp

tục thua lỗ trong 6 tháng đầu năm 2013 theo báo cáo tài chính bán niên soát xét 2013

### **Cổ phiếu dầu khí “tối” hơn?**

Những tháng cuối năm 2013 và cả năm 2014 cổ phiếu dầu khí sẽ bị tác động mạnh, bởi Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petro Vietnam) quyết liệt thoái vốn tại những đơn vị không thuộc ngành nghề kinh doanh chính

***Tính đến ngày 23/8, 19/20 công ty ngành dầu khí niêm yết trên cả hai sàn đã công bố báo cáo tài chính quý 2, riêng PSG mới có báo cáo tài chính quý 1/2013. Trong đó, 7 công ty (GAS, PVD, DPM, PVT, PVS, PET và CNG) có lãi ròng 6 tháng tăng, còn lại đều giảm so với cùng kỳ năm trước và một số công ty tiếp tục lỗ nặng, giá cổ phiếu chỉ còn vài ngàn đồng.***

Ngoài GAS, PVD, DPM có lãi ròng 6 tháng tiếp tục tăng mạnh, 4 công ty khác cũng có lãi ròng tăng so cùng kỳ. Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (mã PVT-HOSE) báo lãi công ty mẹ quý 2/2013 tăng đột biến 95 tỷ đồng, gần gấp đôi cùng kỳ, lũy kế 6 tháng cũng tăng mạnh 125%, đạt mức 122 tỷ đồng. Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (mã PVS-HNX) công bố báo cáo tài chính quý 2/2013 công ty mẹ với lợi nhuận sau thuế đạt 438,32 tỷ đồng, tăng 58% so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu do doanh thu tài chính bất ngờ tăng 41%, đạt gần 407 tỷ đồng nhờ lợi nhuận của các công ty con chuyển về công ty mẹ.

Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Dầu khí (mã PET-HOSE) công bố báo cáo tài chính hợp nhất soát xét 6 tháng 2103 với doanh thu thuần 5.461 tỷ đồng (cùng kỳ 5.206 tỷ), lãi ròng 113,6 tỷ đồng, tăng 10,3 tỷ đồng so cùng kỳ năm trước. Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (mã CNG-HOSE) công bố báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2013 đã được soát xét với lợi nhuận sau thuế đạt 66,4 tỷ đồng, chỉ tăng 1,4% so với cùng kỳ 2012.

Trong khi đó, giá “bèo” nhất trong các cổ phiếu dầu khí là Công ty Cổ phần Đầu tư và xây lắp Dầu khí Sài Gòn (mã PSG-HNX), giá ngày 22/08 chỉ còn 600 đồng/cổ phiếu sau khi công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý 1/2013 (chưa có báo cáo tài chính quý 2) với con số âm 25 tỷ đồng, ghi nhận mức lỗ quý thứ 6 liên tiếp, nguyên nhân là do doanh thu thuần quý 1 vón vện chỉ có 7,4 tỷ đồng, giảm 46,7% so cùng kỳ. Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung (mã PXM-HOSE) công bố báo cáo

tài chính hợp nhất quý 2/2013 với mức lỗ ròng gần 120 tỷ đồng, gấp gần 5 lần quý 1, đẩy vốn chủ sở hữu của công ty bị âm gần 100 tỷ đồng, giá ngày 23/08 chỉ còn 900 đồng/cổ phiếu.....

Điều đáng chú ý là nhiều công ty dầu khí có dòng tiền kinh doanh suy giảm, các khoản phải thu của khách hàng tăng mạnh và vay nợ ngắn hạn rất lớn, điển hình là PGD. Tính đến 30/06/2013, tiền và tương đương tiền của PGD gần 850 tỷ đồng, giảm mạnh so với 1.076 tỷ đồng hồi đầu năm 2013, các khoản phải thu ngắn hạn cũng tăng 18% lên gần 1.239 tỷ đồng, trong đó phải thu của khách hàng 1.188 tỷ đồng, vượt qua cả vốn chủ sở hữu (1.107 tỷ đồng)

Những tháng cuối năm 2013 và cả năm 2014 cổ phiếu dầu khí sẽ bị tác động mạnh, bởi Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petro Vietnam) quyết liệt thoái vốn tại những đơn vị không thuộc ngành nghề kinh doanh chính

Petro Vietnam không cần nắm giữ cổ phần lớn. Các công ty trong Petro Vietnam cũng bắt đầu tái cấu trúc việc nắm giữ cổ phiếu, đầu tư chéo. Do vậy, thị trường sẽ cần một lượng tiền khá lớn để hấp thụ lượng cổ phiếu do PetroVietnam bán ra, điều này có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực lên thị trường và nhóm cổ phiếu dầu khí.

*(FPTS tổng hợp)*



## **Bộ Tài chính công bố mười bảy (17) thủ tục hành chính trong lĩnh vực chứng khoán**

Ngày 05/08/2013, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 1836/QĐ-BTC công bố mười bảy (17) thủ tục hành chính trong lĩnh vực chứng khoán thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính, gồm:

❖ **Bốn (04) thủ tục hành chính mới, bao gồm:**

1. Đăng ký phát hành cổ phiếu mới làm cơ sở cho chào bán chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài.
2. Phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài trên cơ sở sổ cổ phiếu đã phát hành tại Việt Nam.
3. Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng tại Việt Nam của doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo pháp luật nước ngoài.
4. Đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng tại Việt Nam của doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo pháp luật nước ngoài

❖ **Mười ba (13) thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 2854/QĐ-BTC ngày 09/11/2012 và Quyết định số 1905/QĐ-UBCK ngày 10/08/2009 của Bộ Tài chính thuộc lĩnh vực chứng khoán, bao gồm:**

1. Đăng ký chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để thành lập mới tổ chức tín dụng cổ phần.
2. Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của công ty cổ phần hình thành sau quá trình hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp.
3. Đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của công ty cổ phần hình thành sau quá trình hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp.
4. Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông lớn (bao gồm cả các Tập đoàn, Tổng công ty Nhà nước) thực hiện chào bán ra công chúng phần vốn sở hữu trong các công ty đại chúng.
5. Đăng ký phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phần.
6. Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của doanh nghiệp thành lập mới thuộc lĩnh vực cơ sở hạ tầng.
7. Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng để thành lập mới doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công nghệ cao.
8. Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.
9. Đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu có kèm theo chứng quyền ra công chúng của công ty cổ phần.
10. Đăng ký chào bán trái phiếu doanh nghiệp có đảm bảo ra công chúng.
11. Đăng ký và báo cáo kết quả chào mua công khai.
12. Đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng.
13. Đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán.

(Nguồn: UBCK)



### Bài học về nguy cơ bị thôn tóm do mất kiểm soát cơ cấu cổ đông

Hiện nay trên TTCK Việt Nam có không ít trường hợp doanh nghiệp bị đối thủ ngầm ngầm thôn tóm mà lãnh đạo doanh nghiệp không hề hay biết. Đối tượng bị thôn tóm thường là các công ty có triển vọng vị thế mạnh trong ngành, hoặc tình hình kinh doanh thua lỗ nhưng có tài sản ngầm có giá trị...

***Một trong những nguyên nhân dẫn tới hiện tượng trên là công ty không kiểm soát được cơ cấu cổ đông và quan hệ cổ đông chưa tốt.***

Ví dụ như vụ Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp – DESCON bị thôn tóm bởi một nhóm nhà đầu tư vào năm 2010, gồm tập hợp các cổ đông nhỏ và một tổ chức đứng sau. Trước khi bắt đầu triển khai kế hoạch thôn tóm, các cổ đông tham gia nhóm này đều nắm tỷ lệ xấp xỉ 1%, CTCP Bất động sản Bình Thiên An nắm giữ 6,99%. Các giao dịch được thực hiện cho đến khi nhóm cổ đông nói trên nắm giữ được 35% cổ phần của công ty và buộc Ban lãnh đạo cũ phải ra đi và thay vào đó là người đại diện của mình. Thành công của vụ thôn tóm này phải kể đến kịch bản rất tốt và sự ủng hộ các cổ đông khác, cũng như việc Ban lãnh đạo cũ không kiểm soát được và để ý đến việc chuyển nhượng của nhóm cổ đông lớn.

Hay như Trường hợp Công ty cổ phần hàng tiêu dùng Masan thôn tóm thành công Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa (VCF) một trong những yếu tố đem lại thành công cho thương vụ này là cơ cấu cổ đông của VCF khá cô đặc và tập trung vào một số cổ đông lớn.

Việc thuyết phục nhóm cổ đông này đồng ý chuyển nhượng lại cổ phần cho Masan mặc dù cũng mất khá nhiều thời gian, nhưng vẫn thuận lợi vì không bị phân tán quá nhiều. Bên cạnh đó Masan cũng âm thầm thu gom cổ phiếu của VCF trên sàn. Cho đến ngày 18/10/2011 MSN tuyên bố đã chính thức trở thành cổ đông của VCF sau khi nắm giữ 50,11% vốn điều lệ của VCF.

***Một trường hợp hay gặp nữa đó là doanh nghiệp Việt Nam thường tìm các đối tác lớn để hợp tác, đối tác chiến lược có lợi thế về vốn, quản trị... tuy nhiên nếu Ban lãnh đạo nắm quá ít cổ phần, và tỷ lệ chào bán cho cổ đông chiến lược quá lớn thì doanh nghiệp sẽ bị phụ thuộc và việc thôn tính dễ xảy ra.***

Như trường hợp của Bibica, cổ đông chiến lược Lotte nắm giữ trên 38% việc họ muốn mua thêm cổ phần để chiếm tỷ lệ chi phối là hoàn toàn có thể xảy ra. Rất may cho Bibica thời điểm hiện tại có một cổ đông lớn khác là CTCP Chứng khoán Sài Gòn (SSI) đang nắm giữ khoảng 20% và có kế hoạch tăng lên 35%. Tạo ra đối trọng khá cân bằng trong cơ cấu cổ đông lớn hiện nay.

***Hoặc có những trường hợp doanh nghiệp có cổ phiếu trôi nổi trên thị trường nhiều, cổ đông lớn trong doanh nghiệp chiếm tỷ lệ thấp, Ban lãnh đạo nắm giữ ít cổ phần. Cổ đông nhà nước thì muốn thoái vốn, hoặc đại diện vốn nhà nước không quan tâm nhiều đến việc thôn tóm... cũng là những đối tượng điển hình dễ bị thôn tóm ngầm.***

Để khắc phục tình trạng trên Ban lãnh đạo doanh nghiệp cần phải xây dựng được một cơ cấu cổ đông hợp lý và kiểm soát được sự thay đổi của cơ cấu cổ đông. Có thể chia cổ đông thành hai nhóm lớn là nhóm dài hạn và ngắn hạn. Tùy theo tình hình và mục đích quản trị của doanh nghiệp mà Ban lãnh đạo doanh nghiệp có thể xây dựng chiến lược về cơ cấu cổ đông nghiêng về nhóm dài hạn hay ngắn hạn.

Nếu quá tập trung vào nhóm dài hạn, cơ cấu cổ đông của doanh nghiệp sẽ cô đặc, mặt thuận lợi có thể cổ đông sẽ gắn bó lâu dài, dễ tạo sự đồng thuận trong các quyết định về đường lối phát triển công ty hơn, tuy nhiên khi chào bán cổ phần cho cổ đông lớn doanh nghiệp nên đưa ra các tỷ lệ hợp lý để tránh rắc rối về sau, nên để đối tác chiến lược nắm giữ dưới 25% cổ phần doanh nghiệp kiểm soát được nguy cơ thôn tóm sau này... Tuy nhiên, thanh khoản của cổ phiếu không cao. Nếu lãnh đạo doanh nghiệp không làm tốt công tác quản trị của mình, rất dễ xảy ra hiện tượng các cổ đông lớn bắt tay nhau gây áp lực lên các quyết định của HĐQT có thể tạo ra hình ảnh không tốt trong mắt nhà đầu tư.

Ngược lại, nếu cơ cấu cổ đông nghiêng về nhóm ngắn hạn, cổ đông lớn nắm giữ ít... ưu điểm cổ phiếu thanh khoản hơn tuy nhiên các cổ đông này không nắm giữ lâu dài, đầu tư theo xu hướng thị trường, dẫn tới hiện tượng bán tháo khi có tin xấu xảy ra. Tạo điều kiện cho việc thu gom, thu tóm của các đối tượng muốn thu tóm công ty.

Việc dịch chuyển từ nhóm dài hạn sang ngắn hạn vẫn có thể xảy ra cho nên cơ cấu cổ đông luôn luôn biến đổi. Đặc biệt là khi cổ phiếu đã niêm yết, cho nên doanh nghiệp phải kiểm soát được sự biến động này. Nếu cổ đông chiến lược, cổ đông dài hạn muốn thoái vốn khỏi doanh nghiệp, Ban lãnh đạo cũng có thể có phương án tìm kiếm cổ đông chiến lược mới thay thế để đảm bảo tỷ lệ cơ cấu hợp lý. Đối với trường hợp cổ đông bên ngoài nắm giữ tỷ lệ cổ phiếu cao, kế hoạch tăng vốn thực hiện xong, tình hình kinh doanh ổn định doanh nghiệp có thể dùng nhiều phương án để cô đặc dần cơ cấu cổ đông, giành quyền kiểm soát về một vài nhóm cổ đông có năng lực tài chính, năng lực quản trị để điều hành công ty tốt hơn.

Bên cạnh việc phải xây dựng và kiểm soát được cơ cấu cổ đông, doanh nghiệp cần làm tốt công tác quan hệ với cổ đông. Công bố thông tin minh bạch, kịp thời đáp ứng nhu cầu thông tin của nhà đầu tư, từ đó giúp họ đưa ra các quyết định đầu tư đúng đắn nhất. Phản ánh chính xác giá trị của công ty, cổ đông gắn bó lâu dài. Công ty cũng huy động được nguồn vốn dễ dàng hơn và cũng tránh được hiện tượng bán tháo, hoặc bị thu gom thu tóm ngầm như trên.

(FPTS Tổng hợp)

#### **DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

- Tư vấn cổ phần hóa
- Tư vấn chào bán chứng khoán
- Tư vấn phát hành
- Tư vấn niêm yết
- Tư vấn tái cấu trúc vốn
- Tư vấn bảo lãnh phát hành
- Tư vấn lập dự án đầu tư
- Tư vấn thẩm định dự án đầu tư
- Tư vấn định giá
- Dịch vụ rà soát đặc biệt
- Tư vấn dự báo tài chính
- Tư vấn Mua bán và Sáp nhập DN
- Tư vấn hoàn thiện DN
- Tư vấn Quan hệ nhà đầu tư

## **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM CỦA FPTS**

*Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.*

*Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình. FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.*

*Các thông tin liên quan có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.*